

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**  
Số: *1468*/TT-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Quảng Trị, ngày *20* tháng *10* năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc ban hành Nghị quyết áp dụng Nghị quyết số 35/2018/NQ-HĐND**  
**ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ)**  
**trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (mới)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Căn cứ quy định điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025):

*“b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới”*

Tại khoản 6 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được bổ sung tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP quy định:

*“6. Việc ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật được thực hiện như sau:*

*a) Hội đồng nhân dân các cấp ban hành nghị quyết hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính được nhập;*

*b) Ủy ban nhân dân các cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh của đơn vị hành chính được nhập.”*

Để đảm bảo quyền lợi đối với lao động hợp đồng vị trí nấu ăn trong các trường mầm non công lập trong việc thực hiện chế độ lương và hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết về áp dụng Nghị quyết số 35/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) về thực hiện chế độ lương và hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với lao

*ue*

động hợp đồng vị trí nấu ăn trong các trường mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (mới) với lý do sau đây:

Trước khi hợp nhất, sáp nhập thành lập tỉnh Quảng Trị (mới), Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 35/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 về thực hiện chế độ lương và hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với lao động hợp đồng vị trí nấu ăn trong các trường mầm non công lập, trong khi đó, tỉnh Quảng Bình (cũ) chưa có quy định chính sách tương tự.

Do đó, để đảm bảo tính thống nhất trong việc thực hiện chính sách trên địa bàn toàn tỉnh sau sáp nhập thì việc tiếp tục áp dụng Nghị quyết số 35/2018/NQ-HĐND là hết sức cần thiết.

Nguồn kinh phí chi trả do ngân sách xã thay cho ngân sách huyện quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 35/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) nhằm phù hợp với chính quyền 02 cấp. Riêng kinh phí chi trả đối với lao động hợp đồng vị trí nấu ăn trong các trường mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (cũ) trong 2 tháng cuối năm 2025 sẽ do ngân sách tỉnh đảm bảo.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết về áp dụng Nghị quyết số 35/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) về thực hiện chế độ lương và hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với lao động hợp đồng vị trí nấu ăn trong các trường mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (mới) (có dự thảo Nghị quyết kèm theo).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Thường trực HĐND tỉnh;
  - CT, các PCT UBND tỉnh;
  - Các Ban và đại biểu HĐND tỉnh;
  - Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Nội vụ,
- Tư pháp;
- CVP, PCVP Phạm Thị Hồng Lê;
  - Lưu: VT, TH, KGVXD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Xuân Tân**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2025

**DỰ THẢO**

## NGHỊ QUYẾT

Về việc áp dụng Nghị quyết số 35/2018/NQ-HĐND  
ngày 08 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ)  
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (mới)

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị áp dụng Nghị quyết số 35/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (mới); Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Áp dụng Nghị quyết số 35/2018/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) về thực hiện chế độ lương và hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với lao động hợp đồng vị trí nấu ăn trong các trường mầm non công lập tỉnh Quảng Trị (cũ) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (mới).

## **Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả**

1. Ngân sách cấp xã chi trả thay cho ngân sách cấp huyện quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 35/2018/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ), trừ nội dung tại khoản 2 Điều này.

2. Nguồn kinh phí chi trả quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 35/2018/NQ-HĐND đối với lao động hợp đồng vị trí nấu ăn trong các trường mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (cũ) trong 2 tháng cuối năm 2025 do ngân sách tỉnh đảm bảo.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày      tháng      năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

#### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HDND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và PTTH Quảng Trị;
- Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Quang**